TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ CỪ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2021/QĐST-HNGĐ	*Phù Cừ, ngày 14 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1996;
Địa chỉ: Thôn N, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Thôn N, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 04 tháng 6 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 04/6/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị T và anh Vũ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T và anh Vũ Văn H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Vũ Văn H đều khẳng định vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Quốc K, sinh ngày 10/02/2018. Chị T và anh H thỏa thuận: Giao cháu Vũ Quốc K cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu K cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi tự lập, anh H không phải cấp dưỡng nuôi

con chung. Anh Vũ Văn H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, công nợ: Chị Đỗ Thị T và anh Vũ Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị T và anh Vũ Văn H thỏa thuận: Chị T tự nguyện chịu cả 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ, (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003854 ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Chị Đỗ Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Đỗ Thị T số tiền 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (Phòng KTNV);
- Viện KSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- UBND xã N1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ
THẨM PHÁN

Trần Đình Hiền